

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, khoản 3 Điều 36, khoản 1 Điều 39, các Điều 146, 147, 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự 2015; khoản 2 Điều 100 Luật các tổ chức tín dụng năm 2024 và Điều 7, 8 Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao;
- Căn cứ Điều 26 của Luật Thi hành án dân sự;
- Căn cứ Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 03/12/2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 328/2025/TLST-DS ngày 11 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP X.**

Địa chỉ trụ sở: tầng 8, Văn phòng số L8-01-11+16 Toà nhà Vincom Center, số X đường L, Phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông **Nguyễn Cảnh A**, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Văn T**, chức vụ: Giám đốc Ngân hàng TMCP X - Chi nhánh Lâm Đồng - Phòng giao dịch Đức Trọng.

Người đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng: Bà **Dương Thị Thanh T**, chức vụ: Chuyên viên khách hàng cá nhân. Theo văn bản ủy quyền ngày 07/10/2025.

Bị đơn: Ông **Trần Trung D**, sinh năm 1984;

Địa chỉ: tổ 5, thôn N, xã H, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Trung D có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP X số tiền 1.453.317.440đ (trong đó nợ gốc 1.400.000.000đ, nợ lãi trong hạn 52.267.801đ, nợ lãi chậm trả lãi 1.049.639đ) theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 1205LAV250002654 ngày 10/01/2025 và 157.304.694đ (trong đó nợ gốc 140.000.000đ, nợ lãi trong hạn và quá hạn 17.304.694đ) theo Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế số 1205LAV250015270 ngày 13/02/2025, tính đến ngày 03/12/2025.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải thành (ngày 04/12/2025) cho đến khi trả hết nợ, ông Trần Trung D còn phải chịu số tiền lãi quá hạn phát sinh trên số nợ gốc chưa thanh toán cho Ngân hàng TMCP X theo quy định trong Hợp đồng tín dụng từng lần số 1205LAV250002654 ngày 10/01/2025 và Giấy đề nghị phát hành kiêm hợp đồng sử dụng thẻ tín dụng Quốc tế số 1205LAV250015270 ngày 13/02/2025.

Trường hợp ông Trần Trung D không trả được số tiền 1.453.317.440đ theo Hợp đồng tín dụng từng lần số 1205LAV250002654 ngày 10/01/2025 thì Ngân hàng TMCP X có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự kê biên, phát mại tài sản bảo đảm để thu hồi nợ là quyền sử dụng diện tích 444m² đất thuộc thửa 100, tờ bản đồ số 43, xã L, huyện Đ (nay xã D, tỉnh Lâm Đồng) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số DD 879547 do UBND huyện Đ cấp ngày 05/10/2021 mang tên ông H, bà K, đăng ký biến động sang tên ông Trần Trung D ngày 31/12/2024 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 1205HĐBĐ202511003 ngày 08/01/2025 được công chứng tại Văn phòng công chứng Nguyễn Đức Tuấn. Trường hợp tài sản phát mại không đủ trả nợ thì ông Dũng tiếp tục có nghĩa vụ trả hết nợ cho Ngân hàng.

Về án phí: Ông Trần Trung D thỏa thuận nhận chịu 30.159.332đ tiền án phí dân sự sơ thẩm. Ngân hàng TMCP X không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP X 29.936.023đ tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0008139 ngày 11/11/2025 của Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lâm Đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Lâm Đồng;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Luyện Thanh Sơn